

Số: 10/2025/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 24 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13, được sửa đổi, bổ sung
bởi Luật số 59/2020/QH14, Luật số 56/2024/QH15; Luật Ngân sách Nhà nước
số 89/2025/QH15;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng
dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí về thực hiện dân chủ ở
cơ sở để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường,
thị trấn, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Xét Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động
của Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;
Báo cáo thẩm tra số 96/BC-HĐND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Ban Pháp chế
Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại
kỳ họp.*

*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức kinh phí hỗ trợ
hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi là Ban Thanh tra nhân dân cấp xã).

2. Đối tượng áp dụng

a) Ban Thanh tra nhân dân cấp xã.

b) Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân cấp xã.

Điều 2. Mức kinh phí hỗ trợ hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân cấp xã

1. Xã, phường có dưới 15 thôn, tổ dân phố: 10 triệu đồng/ban/năm.

2. Xã, phường có từ 15 đến dưới 30 thôn, tổ dân phố: 12,5 triệu đồng/ban/năm.

3. Xã, phường có từ 30 thôn, tổ dân phố trở lên: 15 triệu đồng/ban/năm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Các nghị quyết: Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Giang (*trước sắp xếp*) và Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 05 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ nguồn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*trước sắp xếp*) hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Bãi bỏ số thứ tự 24 Mục II Phụ lục III, số thứ tự 21 Mục II Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Về việc áp dụng các Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Khóa XIX, Kỳ họp chuyên đề lần thứ ba thông qua ngày 24 tháng 10 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Tuyên Quang;
- Trung tâm Thông tin và Công báo tỉnh Tuyên Quang (đăng tải);
- Cơ sở dữ liệu văn bản QPPL tỉnh Tuyên Quang (đăng tải);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (NgT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hầu Minh Lợi